ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 407 /BC-UBND	*Đắk Lắk, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2024

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 581/BNV-CCHC ngày 21/02/2022 của Bộ Nội vụ, về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ, UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Về kế hoạch CCHC

Tiếp tục triển khai thực hiện có Kế hoạch CCHC năm 2024 với nhiệm vụ trọng tâm *"Tập trung nguồn lực thực hiện CCHC nhà nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ"*; Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện CCHC năm 2024; Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tỉnh Đắk Lắk năm 2024; Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024; Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2024; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) năm 2024[1]…

Trong năm 2024, các sở, ban, ngành, địa phương tích cực, chủ động triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu đề ra theo Kế hoạch CCHC năm 2024 của UBND tỉnh; tập trung thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách, các chỉ đạo từ Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với công tác CCHC, đề cao vai trò, trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và xử lý đối với công chức thuộc thẩm quyền vi phạm. Đến nay, đã hoàn thành 100% Kế hoạch CCHC năm 2024.

[1] Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2024; Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện CCHC nhà nước năm 2024; Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tỉnh Đắk Lắk năm 2024; Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2024; Quyết định số 2731/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2024.

2. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành CCHC

Tỉnh Đắk Lắk tiếp tục đẩy mạnh CCHC trên cả 06 lĩnh vực với trọng tâm, trọng điểm như sau: Về thể chế, tập trung tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho sản xuất, kinh doanh; về cải cách TTHC, tập trung đơn giản hóa TTHC, phân cấp, phân quyền, giảm chi phí đầu vào, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; về cải cách tổ chức bộ máy hành chính, tập trung xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao năng lực thực thi của CBCCVC; về cải cách chế độ công vụ, tập trung tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường văn hóa công sở, xây dựng đạo đức công vụ, tăng cường trách nhiệm của các CBCCVC làm nhiệm vụ đối với người dân và doanh nghiệp; về cải cách tài chính công, tập trung tăng cường các biện pháp tăng thu, giảm chi thường xuyên, cơ cấu lại, tăng chi cho đầu tư phát triển, chống tiêu cực, tham nhũng trong việc sử dụng tài chính công; về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, công dân số, đặc biệt là tập trung triển khai Đề án 06 theo chỉ đạo của Chính phủ.

Tiếp tục duy trì Quy chế phối hợp công tác giữa UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 (Quy chế phối hợp số 128/QCPH/UBND-UBMTTQ ngày 26/10/2022, được bổ sung tại Quy chế số 4435/QCPH/UBND-UBMTTQ ngày 22/5/2024 của UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh); UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận chăm lo và bảo vệ lợi ích của Nhân dân, vận động Nhân dân tham gia vào việc quản lý Nhà nước và thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tôn trọng và giải quyết kịp thời những ý kiến chính đáng của nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động mang tính toàn dân, toàn diện đến UBND tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan thuộc UBND tỉnh để phối hợp xây dựng. Cơ quan nhận được yêu cầu phối hợp có trách nhiệm tham gia ý kiến để bảo đảm kế hoạch có tính khả thi cao.

UBND tỉnh đã ban hành và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao về đẩy mạnh CCHC gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; khẩn trương thực hiện các đề án, dự án CCHC trọng tâm giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 như: (1) Ban hành các nội dung hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk để hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh; (2) Triển khai tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân

qua dịch vụ phản ánh hiện trường trên địa bàn toàn tỉnh qua ứng dụng Đắk Lắk trực tuyến hoặc tổng đài 0262.1022, địa chỉ: *tuongtaccongdan.daklak.gov.vn*; (3) Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến qua việc giảm phí và lệ phí thực hiện TTHC trực tuyến (HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết quy định giảm phí, lệ phí khi thực hiện TTHC trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến); (4) Phê duyệt Đề án tổ chức thực hiện quy định chính sách ưu tiên; tiêu chí xác định đối tượng chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt trong các lĩnh vực cần thu hút làm việc tại các cơ quan chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh Quy định chính sách ưu tiên; tiêu chí xác định đối tượng chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt trong các lĩnh vực cần thu hút làm việc tại các cơ quan chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, tạo cơ sở pháp lý thực hiện hiệu quả việc thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt vào làm việc tại các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột. Tạo nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Buôn Ma Thuột trong thời gian tới, xây dựng và phát triển Thành phố trở thành đô thị trung tâm vùng Tây nguyên theo mục tiêu đã đề ra tại Kết luận số 67-KL/TW ngày 16/12/2019 của Bộ Chính trị; (5) Triển khai mô hình khám chữa bệnh sử dụng Kiosk tự phục vụ và phát động Cuộc thi tìm kiếm mô hình, sáng kiến ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ Chuyển đổi số, CCHC. Hệ thống Kiosk tự phục vụ là giải pháp hiện đại hỗ trợ Bệnh viện tiếp đón bệnh nhân tự động, giúp tiết kiệm thời gian chờ đợi xếp hàng. Với chức năng chính là bệnh nhân sử dụng Căn cước công dân gắn chíp để chủ động đăng ký khám bệnh; tự động liên kết thông tin Bảo hiểm xã hội; tích hợp xác thực khuôn mặt để định danh người dùng; tra cứu giá dịch vụ y tế; thanh toán viện phí trực tuyến; khảo sát đánh giá dịch vụ và một số tiện ích khác... Nâng cao hiệu quả làm việc và chất lượng phục vụ, tiết kiệm thời gian chờ đợi của bệnh nhân, giảm lỗi nhập liệu.

Tỉnh đã triển khai khảo sát sự hài lòng người bệnh và nhân viên y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, Đắk Lắk là tỉnh có số phiếu khảo sát sự hài lòng người bệnh đứng thứ 6 trên toàn quốc *(theo kết quả thống kê trực tuyến của Bộ Y tế)*, cụ thể:

- Kết quả sự hài lòng người bệnh điều trị nội trú năm 2024 của tỉnh Đắk Lắk/cả nước là: 4,64/4,43/5 điểm;

- Kết quả sự hài lòng người bệnh điều trị ngoại trú năm 2024 của tỉnh Đắk Lắk/cả nước là: 4,61/4,43/5 điểm.

Trong năm 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành 02 đợt khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ giáo dục công tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ ý kiến hài lòng, rất

hài lòng của người dân đối dịch vụ giáo dục công tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trên 98%.

3. Về kiểm tra và tuyên truyền CCHC

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát CCHC được chú trọng, quan tâm thực hiện thường xuyên trong năm 2024 như: Triển khai Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của CBCCVC trên phạm vi toàn tỉnh, Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập Đoàn thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của đội ngũ CBCCVC trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tại 07 sở, ngành và 02 đơn vị cấp huyện[2].

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 24/11/2021của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Cư Kuin và đồng chí Phó bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện theo Quyết định số 1952-QĐ/TU ngày 01/10/2024.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 về việc thành lập Đoàn kiểm tra CCHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk *(gọi tắt là Đoàn kiểm tra 1495)* và Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 về việc kiểm tra đột xuất công tác CCHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Kết quả Đoàn kiểm tra 1495 đã tiến hành kiểm tra công tác CCHC tại 13 cơ quan, đơn vị, địa phương. Đến nay đã hoàn thành 100% Kế hoạch kiểm tra theo hình thức kiểm tra trực tiếp tại 23 cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó: kiểm tra 06/19 sở, ngành (đạt tỷ lệ 36%), gồm: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc tỉnh; Kho bạc nhà nước tỉnh và Công an tỉnh; 07/15 huyện và 10 xã (đạt tỷ lệ 46%), gồm các huyện: Buôn Đôn, Ea Súp, Krông Búk, Ea Kar, M'Drắk; Ea H'leo, Krông Bông (kiểm tra đột xuất) và UBND các xã trong đợt kiểm tra.

Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC được chú trọng, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đã tổ chức Hội thi "Tìm hiểu về công tác CCHC và Văn hoá công sở" tỉnh Đắk Lắk năm 2024, cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2024. Tỉnh tiếp tục duy trì Chương trình "Dân hỏi, thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trả lời", trong năm, đã phát sóng 11 chương trình truyền hình trực tiếp với các chủ đề: Tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID, những lợi ích khi kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử. Ứng dụng phần mềm ASM phục vụ hoạt động quản lý, thông báo lưu trú góp phần CCHC, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở kinh doanh lưu trú, trường học nội trú và quản lý

[2] Gồm: Văn phòng UBND tỉnh và các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Tài chính và UBND huyện Cư M'gar, UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

lưu trú trên xe khách đường dài; cải cách TTHC và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên môi trường mạng; TTHC Cấp phiếu Lý lịch tư pháp; các chính sách hỗ trợ việc làm cho người lao động, hệ thống các đơn vị, doanh nghiệp tham gia hoạt động dịch vụ việc làm trên địa bàn tỉnh; Đắk Lắk chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông Quốc gia và tuyển sinh Đại học, Cao đẳng; triển khai mô hình Tuyến phố thanh toán không tiền mặt và các giải pháp phát triển thanh toán số trên địa bàn tỉnh; Pháp luật về giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai; cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh; định hướng phát triển nền nông nghiệp bền vững trong thời gian tới; thúc đẩy phát triển du lịch và bảo tồn nét văn hoá; công tác phòng chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng phục vụ dịp tết Nguyên đán năm 2025.

Tỉnh duy trì việc tuyên truyền CCHC trên Báo Đắk Lắk, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các panô… Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tiếp tục tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của ngành, địa phương cụ thể:

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 24/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về CCHC. Tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ của Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2024.

- Đã in 120.000 tờ rơi tuyên truyền CCHC hướng dẫn về đăng ký, nộp và thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, cấp phát và tuyên truyền tới người dân thực hiện TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và cấp xã.

- Tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Thường xuyên sửa chữa, in mới tại 10 cụm pano tuyên truyền trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột; lắp đặt mới 1 cụm tuyên truyền CCHC tại vỉa hè UBND xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột.

- Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng CCHC cho công chức cấp xã với 171 học viên tham gia; 02 lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC năm 2024 cho các đối tượng là công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và công chức, viên chức được giao thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kiểm soát TTHC; 01 lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp trong thực thi công vụ, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Tuyên truyền việc chỉ đạo, điều hành CCHC và việc thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế, cải cách TTHC, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP của Chính phủ); công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL tiếp tục được quan tâm chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng văn bản và nâng cao chất lượng quản lý Nhà nước bằng pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Trong năm 2024, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 29 Nghị quyết và 58 văn bản QPPL theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính khả thi; các văn bản ban hành đều được cập nhật kịp thời, đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu (CSDL) văn bản pháp luật của tỉnh *(vbpl.vn/daklak)* theo quy định.

Đối với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: UBND tỉnh tự kiểm tra 65 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành, kiểm tra theo thẩm quyền 21 văn bản QPPL do cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra các văn bản ban hành trong thời gian trên, chưa có văn bản nào có dấu hiệu trái pháp luật.

Đối với văn bản cần xử lý sau rà soát, hệ thống hóa kỳ 2019-2023: tại Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh cần đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới qua rà soát năm 2023 (ban hành kèm theo Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 29/02/2024) có 104 văn bản cần đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới. Đến nay, còn 03 văn bản chưa xử lý[3].

Đối với công tác xây dựng văn bản quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội:

- UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Quyết định số 23/QĐ-HĐND ngày 17/4/2024 về ban hành Danh mục nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an

[3] Sở Tài chính có 02 văn bản: Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước; Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 quy định giá bán nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; Thanh tra tỉnh có 01 văn bản là Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 về ban hành Quy định về công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh.

ninh, trật tự và chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 ban hành Danh mục văn bản QPPL của UBND tỉnh quy định chi tiết Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Luật Nhà ở (sửa đổi). Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Các văn bản còn lại hiện đang tổ chức soạn thảo theo quy định.

- UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Quyết định số 33/QĐ-HĐND ngày 05/7/2024 ban hành Danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết Luật Đất đai năm 2024 và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 ban hành Danh mục văn bản QPPL của UBND tỉnh quy định chi tiết Luật Đất đai năm 2024. UBND tỉnh đã ban hành 04 văn bản QPPL[4] quy định chi tiết Luật Đất đai năm 2024. Các văn bản còn lại đang được cơ quan, đơn vị liên quan tập trung tích cực hoàn thiện bảo đảm thời hạn trình và chất lượng văn bản theo quy định.

- Thực hiện thông báo của Bộ Tư pháp tại Công văn số 4151/BTP-VĐCXDPL ngày 25/7/2024 về việc thông báo các nội dung giao địa phương quy định chi tiết các Luật được Quốc hội Khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ bảy, UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh Quyết định số 54/QĐ-HĐND của Thường trực HĐND tỉnh và ban hành Quyết định số 2828/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh, hiện nay các cơ quan chuyên môn đang tổ chức soạn thảo theo quy định.

- Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thông qua các thông tin được đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng. Ngoài ra, còn thu thập thông tin thông qua chuyên mục "*Tiếp nhận thông tin về tình hình thi hành pháp luật*" trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, của Sở Tư pháp để thu thập thông tin do doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phản ánh, cung cấp...

Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ: Trong năm 2024, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp đã tổ chức 04 Hội nghị tập huấn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho hơn 600 lượt cán bộ, công chức làm công tác này trên địa bàn tỉnh.

---

[4] Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định hạn mức một số loại đất; giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993; điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh quy định diện tích đất nông nghiệp sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, chỉ đạo Sở Tư pháp xây dựng Sổ tay "Hỏi đáp về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật", đề cập đến các nội dung cơ bản về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật để giúp cơ quan, người làm công tác này trên địa bàn tỉnh nâng cao kiến thức cũng như kỹ năng tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Về rà soát, đánh giá TTHC

Thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2024 (Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 02/02/2024). Theo Kế hoạch, có tất cả 09 cơ quan, đơn vị[5] được giao chủ trì triển khai thực hiện rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của cơ quan, đơn vị mình. Bên cạnh đó, Kế hoạch còn xác định rà soát theo nhiệm vụ trọng tâm đối với 08 lĩnh vực[6], năm 2024, rà soát, đánh giá 1.004 TTHC thuộc các lĩnh vực trọng tâm và có đề xuất phương án đơn giản hóa 27 TTHC thuộc các lĩnh vực Nội vụ, Y tế, Tư pháp, Công Thương, Giao thông vận tải.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trong năm 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh); Công văn số 8028/UBND-KSTTHC ngày 04/9/2024 của UBND tỉnh về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

b) Về công bố, cập nhật, công khai TTHC

Trong năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành 99 Quyết định công bố Danh mục TTHC và cập nhật, đăng tải công khai đầy đủ trên CSDL quốc gia về TTHC theo quy định. Bên cạnh đó, để công khai TTHC theo quy định, ngoài việc cập nhật lên CSDL quốc gia, các bộ TTHC ngay sau khi công bố đều được các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh niêm yết công khai tại Bộ phận TN&TKQ hoặc tại nơi thực hiện TTHC; đồng thời, công khai trên các Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

---

[5] Các Sở: Y tế, Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh.

[6] Lĩnh vực: Y tế, Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận, trả kết quả 19 lĩnh vực TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 19 sở, ban, ngành được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm[7].

- Đối với các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh: Hiện tại đã có 7/7 đơn vị thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gồm: Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đắk Lắk và Công an tỉnh.

- Đối với cấp huyện: Có 15/15 UBND huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Đối với cấp xã: Có 180/180 UBND xã, phường, thị trấn đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định.

- Trong năm 2024, tỉnh Đắk Lắk đã tiếp nhận 317 PAKN của công dân về quy định TTHC. Ngay sau khi tiếp nhận được PAKN của cá nhân, tổ chức, UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh chủ động liên hệ, tham mưu chuyển PAKN và phối hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để giải quyết, trả lời các PAKN theo đúng quy định của pháp luật. Đến nay, 297 PAKN đã được các cơ quan có liên quan trả lời, xử lý theo quy định, còn 20 PAKN đang trong thời gian xử lý (UBND tỉnh đã chuyển PAKN đến cơ quan, đơn vị, địa phương để xử lý).

d) Nhiệm vụ khác

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân lựa chọn phương thức yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp phù hợp; đồng thời, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách TTHC trong lĩnh vực lý lịch tư pháp; chuyển đổi từ phương thức sử dụng giấy tờ giấy sang sử dụng giấy tờ điện tử; từ sử dụng một lần sang tái sử dụng nhiều lần; tránh lãng phí, sai sót, tiết kiệm chi phí, thời gian cho người dân, tổ chức, cơ quan nhà nước, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 31/7/2024 về triển khai thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID) trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, tiếp tục triển khai thực thi phương án phân cấp giải quyết TTHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 8025/UBND-KSTTHC ngày 04/9/2024 về việc triển khai Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND tỉnh và thực hiện phân cấp giải quyết 03 TTHC[8] trong lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải

---

[7] Các lĩnh vực gồm: Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Công Thương, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Công an, Bảo hiểm xã hội.

[8] Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều

quyết của UBND cấp huyện; ban hành Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đắk lắk.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh ban hành Công văn số 11494/UBND-KSTTHC ngày 06/12/2024 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu cung cấp bản sao chứng thực từ bản chính khi thực hiện TTHC; đánh giá tác động của TTHC đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định biểu mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý của Sở Y tế.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước

Trong năm 2024, UBND tỉnh hướng dẫn việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra cấp huyện, đôn đốc các đơn vị sự nghiệp công lập Nhóm 1 thuộc lĩnh vực xây dựng thực hiện thành lập Hội đồng quản lý theo quy định, phối hợp cho ý kiến đối với việc sắp xếp, tổ chức lại Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột; Báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017; ban hành Quyết định giao bổ sung 06 biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị sự nghiệp cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh để bố trí cho Công ty phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Phú; báo cáo công tác giao, quản lý, sử dụng biên chế khối chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh năm 2024 và đề xuất biên chế khối chính quyền năm 2025; Kế hoạch biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025 của tỉnh Đắk Lắk. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh báo cáo kết quả công tác quản lý biên chế từ 2022 - 2024. Tổ chức thẩm định kế hoạch biên chế năm 2025 và giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2024; thông báo số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 của 15 UBND huyện, thị xã, thành phố. Phúc đáp đề nghị bổ sung biên chế công chức và số lượng hợp đồng lao động hỗ trợ phục vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ban hành Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 02/11/2023 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/3/2024 về thực hiện Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 16/01/2024 của Tỉnh ủy và Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp

---

xã thuộc một huyện; Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.

hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL); Báo cáo, kiến nghị Bộ Nội vụ xem xét, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương để điều chuyển biên chế công chức giao cho Đội công tác phát động quần chúng về biên chế khối Đảng, đoàn thể thuộc Tỉnh ủy Đắk Lắk quản lý, để sử dụng, tuyển dụng và thực hiện chế độ chính sách theo quy định; văn bản đề nghị Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn sắp xếp cơ cấu tổ chức và bố trí biên chế của các Chi cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Về kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc bộ, cơ quan: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn bằng hình thức văn bản QPPL. Tính đến nay, tổng số cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn bằng hình thức văn bản QPPL là 19/19 cơ quan chuyên môn. Trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành, UBND tỉnh đã ban hành văn bản hướng dẫn UBND cấp huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật. UBND cấp huyện ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho 185/185 phòng chuyên môn.

Tính đến nay, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL theo quy định và giảm được **143** ĐVSNCL so với năm 2015. Như vậy, tính đến nay, tổng số lượng các ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý của địa phương là: **1.051** đơn vị *(năm 2015 là 1.194 đơn vị*).

Về đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

- Đối với biên chế công chức:

+ Năm 2024: giao 2.920 biên chế, giảm 35 so với năm 2023, đã tuyển dụng là 2.799 người. Số lượng biên chế công chức năm sau giảm hơn so với năm trước nhằm thực hiện chủ trương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC, cụ thể hóa Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 03/3/2023 về tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2022 - 2026 của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Số lượng biên chế công chức chưa sử dụng tại thời điểm 30/10/2024 là: 121 biên chế. Lý do chưa sử dụng hết biên chế được giao: một số công chức nghỉ hưu, thôi việc đồng thời, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch để đề nghị UBND tỉnh xét chuyển thành công chức đối với viên chức và cán bộ, công chức cấp xã theo đúng quy định.

- Đối với biên chế viên chức:

+ Năm 2024: giao 37.293 người (bao gồm cả 243 biên chế giáo viên đã giao bổ sung năm học 2022 - 2023 và 415 biên chế giáo viên giao bổ sung năm học 2023 - 2024), giảm 739 người so với năm 2023.

Số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, chưa sử dụng tại thời điểm 30/10/2024: 316 người.

Nguyên nhân, số biên chế chưa được tuyển dụng còn nhiều là do các đơn vị để dành nguồn biên chế để tinh giản năm 2025 theo lộ trình (năm 2024 cả tỉnh phải giảm 35 biên chế công chức và 799 biên chế viên chức); một số đơn vị chưa tuyển dụng kịp hoặc tuyển dụng mà không có người đăng ký tuyển dụng.

+ Kết quả giao số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, địa phương giao: năm 2022 là 664 người; năm 2023 là 664 người và năm 2024 là 664 người (giảm 0 người so với năm trước liền kề).

+ Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp công lập có mặt tại thời điểm 30/6/2024 là: 623 người.

+ Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp chưa sử dụng tại thời điểm 30/10/2024: 41 người.

Về đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa Trung ương và địa phương đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý: Được sự quan tâm của Trung ương Đảng, Chính phủ, trực tiếp là Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh đã triển khai, thực hiện quy định của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương luôn được thực hiện quả tại tỉnh Đắk Lắk. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 09/5/2024 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với UBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Trong năm 2024, tỉnh đã thực hiện phân cấp, ủy quyền trên một số lĩnh vực như: ủy quyền cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm đối với doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm trên địa bàn tỉnh; ủy quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; triển khai Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; đồng thời đến hết năm 2024, các cơ quan đơn vị tiếp tục tham mưu Quyết định của UBND tỉnh phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến từ nguồn ngân sách Trung ương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định của UBND tỉnh quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk; Quyết

định phân cấp cho Sở Nội vụ thực hiện 02 TTHC lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

4. Cải cách chế độ công vụ

Về vị trí việc làm của công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ: Triển khai thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu triển khai hướng dẫn việc xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, ĐVSNCL trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, UBND tỉnh hoàn thành 100% việc phê duyệt đề án của các cơ quan, đơn vị đã được ban hành chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức. Tiếp tục phê duyệt các cơ quan, đơn vị mới thực hiện sáp nhập, cơ cấu lại tổ chức bộ máy sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức.

Về công tác quản lý đội ngũ CBCCVC và chính sách tiền lương: Trong năm 2024, thỏa thuận tiếp nhận công chức, viên chức đối với 143 trường hợp; quyết định bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch công chức đối với 138 trường hợp; thỏa thuận bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển chức danh nghề nghiệp 168 trường hợp; thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn đối với 537 trường hợp;

UBND tỉnh quyết định nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn: 58 trường hợp; quyết định chuyển xếp lương, nâng bậc lương đối với người quản lý doanh nghiệp 04 trường hợp; quyết định nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với viên chức: 05 trường hợp; quyết định nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: 18 trường hợp; quyết định nâng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra: 03 trường hợp; quyết định chuyển ngạch và bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính: 47 trường hợp; quyết định miễn nhiệm ngạch thanh tra viên: 06 trường hợp; Quyết định miễn nhiệm ngạch thanh tra viên chính và chuyển ngạch chuyên viên chính: 02 trường hợp; quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Giáo viên trung học cơ sở hạng I: 03 trường hợp; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương Giáo viên trung học phổ thông hạng I: 01 trường hợp; quyết định chuyển chức danh nghề nghiệp giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính: 01 trường hợp; Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm, điều động và bổ nhiệm, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 33 trường hợp; quyết định cán bộ, công chức nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đối với 09 trường hợp; quyết định cử cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện và tương đương: 16 trường hợp; quyết định cử cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương: 06 trường hợp…

* *Tiếp nhận vào làm công chức:* UBND tỉnh tổ chức kỳ tiếp nhận vào làm công chức đối với 69 thí sinh trúng tuyển.

** Tuyển dụng viên chức*:

- Sở Nội vụ ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện: Krông Pắc, Lắk, Cư Kuin, Krông Bông, Krông Búk, Ea Kar; Quyết định phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng đặc cách giáo viên trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc UBND các huyện: Lắk, Cư Kuin, Buôn Đôn, Krông Pắc, UBND thị xã Buôn Hồ, UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

- Sở Nội vụ ban hành Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện: Krông Búk, Ea Kar, Krông Năng, Krông Ana, Cư Kuin; Quyết định công nhận kết quả kỳ tuyển dụng đặc cách giáo viên trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc UBND các huyện: Cư Kuin, Buôn Đôn, UBND thị xã Buôn Hồ, với tổng số 834 người trúng tuyển.

Về đào tạo, bồi dưỡng: UBND tỉnh ban hành quyết định cử 16 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở, huyện và tương đương; bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương 06 cán bộ, công chức. Chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các Học viện, Trung tâm bồi dưỡng để triển khai các lớp bồi dưỡng cho CBCCVC năm 2024 theo kế hoạch. Tổ chức các lớp bồi dưỡng: bồi dưỡng xây dựng đề án vị trí việc làm đối với công chức; bồi dưỡng xây dựng đề án vị trí việc làm đối với viên chức; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, với tổng số 195 công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng.

Về thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, từ chuyên viên lên chuyên viên chính đối với viên chức hành chính là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh. Hiện đang chuẩn bị các bước tiếp theo để tổ chức kỳ xét thăng hạng.

UBND tỉnh ủy quyền xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Đề án và tổ chức xét thăng hạng viên chức theo nội dung đã được UBND tỉnh ủy quyền, phân cấp.

Chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu trình UBND tỉnh xét nâng ngạch và bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên chính đối với 01 trường hợp.

Về tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCCVC tại địa phương: thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Các cơ quan đơn vị đã triển khai thực hiện nhằm tăng

cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp; từng bước xây dựng đội ngũ CBCCVC có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và sự phát triển của tỉnh.

Triển khai Kế hoạch số 4753/KH-UBND ngày 03/06/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; ngày 04/9/2024, chỉ đạo Sở Nội vụ ban hành Công văn số 1862/SNV-CCVC gửi các cơ quan, đơn vị để đăng ký nhu cầu thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ trong các lĩnh vực về công tác tại các cơ quan, đơn vị. Hiện nay, theo báo cáo của Sở Nội vụ đang tổng hợp tham mưu UBND tỉnh theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước *đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 về* phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách các cấp chính quyền thuộc tỉnh Đắk Lắk; Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 quy định *nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;* Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022. Căn cứ theo quy định về phân cấp và các chế độ, chính sách, nhiệm vụ phát sinh, Sở Tài chính có văn bản hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị lập dự toán; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND quyết định giao dự toán; hướng dẫn thực hiện dự toán; hướng dẫn kết sổ kế toán trên hệ thống Tabmis vào thời điểm cuối năm; kiểm tra, hướng dẫn quyết toán ngân sách theo niên độ. Nhờ đó, quy trình ngân sách từ khâu lập dự toán cho đến chấp hành và quyết toán ngân sách vận hành hiệu quả, ổn định.

Căn cứ theo quy định về phân cấp và các chế độ, chính sách, nhiệm vụ phát sinh, chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị lập dự toán; UBND tỉnh trình HĐND quyết định giao dự toán; hướng dẫn thực hiện dự toán; hướng dẫn kết sổ kế toán trên hệ thống Tabmis vào thời điểm cuối năm; kiểm tra, hướng dẫn quyết toán ngân sách theo niên độ. Nhờ đó, quy trình ngân

sách từ khâu lập dự toán cho đến chấp hành và quyết toán ngân sách vận hành hiệu quả, ổn định.

Về thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách: Thực hiện Công văn số 61/KTNN-TH ngày 29/6/2023 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022. UBND tỉnh ban hành văn bản gửi các đơn vị triển khai thực hiện kiến nghị của kiểm toán. Các đơn vị được kiến nghị đã thực hiện và báo cáo về để tổng hợp tham mưu UBND báo cáo Kiểm toán Nhà nước theo quy định.

Kiểm toán Nhà nước khu vực XII đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán và đã ban hành báo cáo kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán tại Văn bản số 339/KV XII-TH ngày 29/11/2024 về việc gửi Báo cáo kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán.

Tình hình quản lý sử dụng tài sản công:

- Nhìn chung, công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh đã nghiêm túc thực hiện theo các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Việc quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện đúng theo phân cấp thẩm quyền tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của HĐND tỉnh ban hành.

- Việc đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản thực hiện theo kế hoạch, tiêu chuẩn định mức và trong dự toán được giao. Tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh được thực hiện hạch toán, mở sổ theo dõi đầy đủ về hiện vật, giá trị và thực hiện chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định theo Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính và Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh.

- Việc thực hiện công khai quản lý, sử dụng tài sản công (Công khai dự toán ngân sách; công khai kế hoạch mua sắm tài sản công theo dự toán; công khai thực hiện việc mua sắm tài sản công theo dự toán…): đã được các cơ quan, tổ chức, đơn vị quan tâm và được thực hiện qua việc công bố trong các cuộc họp thường niên; đăng tải lên trang thông tin điện tử; …

- Việc cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu tài sản vào dữ liệu quốc gia đã được các cơ quan, tổ chức, đơn vị quan tâm thực hiện; tuy nhiên vẫn còn một số đơn vị chưa phản ánh kịp thời tình hình biến động tài sản, công tác quản lý hồ sơ liên quan đến tài sản tại đơn vị còn thiếu sót, gây khó khăn trong việc tổng hợp số liệu báo cáo.

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh ban hành Công văn số 9207/UBND-KT ngày 24/9/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Hiện nay các đơn

vị sự nghiệp thuộc tỉnh quản lý đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định; tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc địa phương quản lý là 1.051 đơn vị[9].

Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung và Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; các cơ quan đầu mối đăng ký mua sắm tập trung đã tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản thuộc phạm vi quản lý gửi về đơn vị mua sắm tập trung để tổng hợp và thực hiện trình tự, thủ tục mua sắm. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đã tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt quyết định mua sắm 14 đợt; xây dựng và tổ chức đấu thầu 08 gói thầu với tổng giá trị gần 89 tỷ đồng. Hiện nay việc đấu thầu đang được triển khai thực hiện theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách ở các cấp…

6. Xây dựng và Phát triển Chính phủ điện tử

a) Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 29/12/2023 về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2024; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 12/9/2024 về triển khai Chiến lược dữ liệu tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- 100% CBCCVC ở các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn được trang bị máy tính.

- 100% cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện đã có hệ thống mạng nội bộ.

- 100% cơ quan Nhà nước có kết nối Internet băng thông rộng.

---

[9]. Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư: 3 đơn vị; Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên: 24 đơn vị; đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên: 116 đơn vị và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi hoạt động thường xuyên: 911 đơn vị..

- Các hệ thống thông tin dùng chung được hình thành đảm bảo, tuân thủ theo đúng mục tiêu khi xây dựng nhiệm vụ, theo đúng định hướng, chủ trương về phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; các cơ quan, đơn vị đã kết nối mạng WAN, LAN vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh được trang bị đầy đủ các điều kiện để tích hợp các hệ thống phần mềm của tỉnh. Hiện nay, Trung tâm đã phục vụ cho Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống CSDL dùng chung của tỉnh, Phần mềm Quản lý CBCCVC.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng:

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại tỉnh. Hiện đã có 17/17 API được tạo và kết nối.

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) đã được xây dựng nhằm đáp ứng các hệ thống quản lý CSDL thống nhất và dùng chung cho các hệ thống CNTT khác trên toàn tỉnh đáp ứng cho việc kết nối các ứng dụng, dịch vụ với các dữ liệu trao đổi có cấu trúc, định dạng khác nhau. Các hệ thống có thể kết nối khai thác, chia sẻ dữ liệu trên nền tảng trục tích hợp dữ liệu để đồng bộ hóa các dữ liệu dùng chung toàn tỉnh, hiện nay tỉnh đã xây dựng trục tích hợp dữ liệu (ESB), Quản lý bảo mật và xác thực tập trung SSO; bên cạnh đó, các ứng dụng có dữ liệu dùng chung LGSP với NGSP. Tổng số có 8/8 ứng dụng có dữ liệu dùng chung là (Mail công vụ; Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành; Phần mềm Quản lý CBCCVC; Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk; Cổng thông tin điện tử xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; Dịch vụ công; IOC; Hệ thống CSDL dùng chung).

- Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đã được triển khai đồng bộ đến toàn bộ các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hoàn thành kết nối, liên thông và trao đổi văn bản điện tử giữa Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành của tỉnh với Hệ thống của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương qua Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Về nền tảng đô thị thông minh, đã triển khai các dịch vụ giám sát, bao gồm: Giám sát lĩnh vực Dịch vụ công; Giám sát lĩnh vực Dịch vụ Phản ánh hiện trường; Giám sát lĩnh vực Điều hành kinh tế, xã hội; Giám sát lĩnh vực An ninh - Trật tự đô thị và điều hành giao thông; Giám sát, điều hành lĩnh vực Tài nguyên môi trường; Các dịch vụ Giám sát điều hành lĩnh vực Y tế, Giám sát điều hành lĩnh vực Giáo dục, Giám sát điều hành lĩnh vực Du lịch; Dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng (SOC).

- Về thanh toán trực tuyến, Cổng Dịch vụ công của tỉnh đã kết nối với nền tảng thanh toán tập trung trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia từ ngày

15/7/2020, triển khai thanh toán trực tuyến cho các dịch vụ công trực tuyến toàn trình của tỉnh có phí, lệ phí. Tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024 có 137.300 giao dịch thanh toán trực tuyến, với tổng số tiền hơn 131 tỷ đồng; trong đó giao dịch thành công hơn 62 tỷ đồng, không thành công gần 69 tỷ đồng.

d) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu:

- CSDL dùng chung của tỉnh đã đồng bộ với các CSDL dùng chung quốc gia, đáp ứng yêu cầu về mặt liên thông, chia sẻ dữ liệu theo kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0. Tỉnh đã hoàn thiện 25[10] CSDL dùng chung với mục tiêu lưu trữ, bổ sung, cập nhật toàn bộ các danh mục dùng chung toàn tỉnh để chia sẻ cho các hệ thống CNTT khác.

- Kết nối, tích hợp dữ liệu từ các nguồn CSDL chuyên ngành của tỉnh với Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) của tỉnh, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu phục vụ vận hành của Trung tâm IOC: Dữ liệu chỉ tiêu kinh tế - xã hội, báo cáo, thống kê; dữ liệu giám sát hành chính công, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, quản lý văn bản và điều hành; dữ liệu giám sát, điều hành lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục, dữ liệu về du lịch thông minh, dữ liệu phục vụ giám sát camera an ninh, an toàn giao thông; dữ liệu giám sát an toàn thông tin; giám sát điều hành các lĩnh vực tài nguyên môi trường tỉnh.

đ) Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024, tổng số văn bản điện tử gửi trên trục liên thông văn bản của tỉnh là 828.430 trong đó: 762.967 *(nội bộ trong tỉnh)*; 65.463 *(ngoài tỉnh)*; tỷ lệ ký số đạt 100%.

Đến nay, có trên 48.690 tài khoản thư điện tử công vụ của CBCCVC dùng để trao đổi thông tin trong công việc trên Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh.

Đến ngày 14/12/2024 số liệu được trích xuất trên Cổng của Ban cơ yếu Chính phủ tại địa chỉ: https://ca.gov.vn/, ghi nhận 1.745 chứng thư số, trong đó: 1.670 chứng thư số các nhân, 75 chứng thư số cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh Đắk Lắk.

e) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

19/19 sở, ban, ngành và 15/15 UBND cấp huyện có Cổng/Trang thông tin điện tử. Hệ thống cổng/trang thông tin điện tử cơ quan nhà nước tỉnh đã từng

[10] Danh mục cơ quan; Danh mục đơn vị; Danh mục cán bộ công chức; Danh mục loại tổ chức, cá nhân; Danh mục tình trạng hôn nhân; Danh mục quan hệ gia đình; Danh mục vị trí việc làm; Danh mục địa giới hành chính; Danh mục tuyến đường; Danh mục dân tộc; Danh mục tôn giáo; Danh mục quốc tịch; Danh mục trình độ chuyên môn kỹ thuật; Danh mục nghề nghiệp; Danh mục thông tin sinh trắc học; Danh mục loại văn bản; Danh mục cấp văn bản; Danh mục lĩnh vực văn bản; Danh mục độ mật; Danh mục độ khẩn; Danh mục quy trình; Danh mục giấy tờ kèm theo; Danh mục bộ thủ tục hành chính; Danh mục lĩnh vực thủ tục hành chính; Danh mục loại hình doanh nghiệp

bước được cải thiện về giao diện, hoạt động cung cấp và tiến tới minh bạch thông tin của cơ quan nhà nước; đặc biệt là thông tin về công tác chỉ đạo điều hành, thông tin kinh tế, xã hội của tỉnh đã đăng tải kịp thời trên môi trường mạng phục vụ rộng rãi cho cộng đồng, xã hội.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh là hệ thống được xây dựng tập trung vừa cung cấp dịch vụ hành chính công và Một cửa điện tử 3 cấp chính quyền (Tỉnh, Huyện, Xã) tại địa chỉ truy cập https://dichvucong.daklak.gov.vn. Hệ thống được cập nhật, chỉnh sửa thường xuyên (Thuê dịch vụ VNPT) kịp thời đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công cho các cấp chính quyền là mục đích sử dụng, giải quyết TTHC theo cơ chế Một cửa điện tử liên thông từ cấp xã đến cấp tỉnh.

f) Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần:

- Đến ngày 14/12/2024, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk cung cấp: 1.737 TTHC. Trong đó DVCTT toàn trình: 846, DVCTT một phần: 760, dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến: 131; tỷ lệ triển khai DVCTT toàn trình của tỉnh đạt 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp toàn trình.

Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024 Hệ thống iGate đã giải quyết 849.334 hồ sơ theo cơ chế Một cửa điện tử liên thông, tỷ lệ giải quyết đúng hạn 99,53% (845.319/849.334).

- Tổng số DVCTT có phát sinh hồ sơ (gồm cả trực tuyến và không trực tuyến) của tỉnh: 724.

- Số lượng DVCTT toàn trình có phát sinh hồ sơ: 356; đạt tỷ lệ: 49,17% (356/724).

- Số lượng DVCTT một phần có phát sinh hồ sơ (gồm cả trực tuyến và không trực tuyến): 353; đạt tỷ lệ: 48,76% (353/724); Trong đó, số DVCTT một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 306, đạt tỷ lệ: 86,69% (306/353).

- Số lượng Dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến có phát sinh hồ sơ: 15; đạt tỷ lệ: 2,07% (15/724).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2024, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy ngay từ đầu năm, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tác động tích cực đến hành động của chính quyền các cấp, góp phần từng bước nâng cao hiệu quả CCHC, tỉnh Đắk Lắk đã có chỉ đạo quyết liệt triển khai CCHC, đưa ra các giải pháp tích cực trong giải quyết khó khăn, vướng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, việc triển khai CCHC trong năm vẫn còn tồn tại, hạn chế:

1. Một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời rà soát thường xuyên văn bản QPPL của HĐND, UBND cùng cấp khi có văn bản pháp luật mới hoặc khi tình hình kinh tế - xã hội không còn phù hợp; chưa kịp thời, sâu sát trong việc tổng kết, đánh giá tình hình thực thi lĩnh vực quản lý nhà nước được giao để làm cơ sở cho việc xây dựng văn bản, dẫn đến việc tham mưu xây dựng văn bản còn chậm trễ, chất lượng dự thảo chưa cao.

2. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật có nội dung chung chung, khó xác định và không có định lượng rõ ràng, nhưng để đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật lại cần căn cứ vào các tiêu chí cụ thể, rõ ràng, song đến nay cơ quan có thẩm quyền chưa ban hành được bộ tiêu chí này nên còn lúng túng trong việc tổ chức đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật đối với từng văn bản, từng quy định cũng như thống kê cụ thể các quy định chưa được tuân thủ trên thực tế.

3. Nhiệm vụ cụ thể đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh xác định tại các Chương trình, Kế hoạch. Tuy nhiên, trong quá trình tham mưu, thực hiện vướng mắc lớn nhất đó là đối với một số đơn vị sự nghiệp công lập cần thực hiện sắp xếp trong quy hoạch mạng lưới do Trung ương ban hành khi chưa có quy hoạch thì chưa có cơ sở để triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

4. Về công tác xã hội hóa: tỉnh Đắk Lắk còn gặp nhiều khó khăn so với các địa phương khác do cơ sở hạ tầng và điều kiện kinh tế - xã hội tại các địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk còn chưa phát triển.

5. Việc thực hiện cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ còn gặp nhiều lúng túng do chưa có hướng dẫn của Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương về nội dung. Cụ thể:

- Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật của từng dịch vụ công; xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng dịch vụ công; cách xác định giá từng dịch vụ công để làm cơ sở xây dựng phương án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực.

- Việc vận hành các dịch vụ công trong nền kinh tế thị trường, đặc biệt là vai trò điều tiết của Nhà nước đối với các dịch vụ công, nhất là các dịch vụ liên quan tới y tế, giáo dục, an sinh xã hội.

- Việc nghiên cứu, xây dựng các quy định tiêu chí cụ thể để đánh giá mức độ hoàn thành và chất lượng hoạt động sự nghiệp của đơn vị còn nhiều lúng túng, chưa có hệ thống đánh giá kết quả hoạt động thích hợp với đặc thù của từng ngành.

6. Cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tại một số sở, ban, ngành, cấp huyện, cấp xã xuống cấp, thiếu đồng bộ, ảnh hưởng đến việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử, việc số hóa hồ sơ theo quy định.

7. Nhân lực CNTT trong các cơ quan nhà nước của tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm, công chức, viên chức CNTT phải làm nhiều việc nên công tác tham mưu về chuyển đổi số còn hạn chế dẫn đến triển khai văn bản chưa đảm bảo 100% thời gian theo yêu cầu.

IV. MỘT SỐ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2025

1. Tập trung thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách, các chỉ đạo từ Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với công tác CCHC, đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác kiểm tra, giám sát đối với công chức thuộc thẩm quyền.

2. Ban hành các kế hoạch CCHC của năm 2025 như: Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; Kế hoạch chuyển đổi số; Kế hoạch CCHC, kế hoạch tuyên truyền, kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ... và triển khai thực hiện.

3. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc giải quyết TTHC, kiểm tra công vụ, qua đó đề xuất xử lý nghiêm cơ quan, địa phương, cá nhân vi phạm.

4. Chú trọng, nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng, thẩm định văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL được ban hành đúng pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao. Thực hiện có hiệu quả việc góp ý, thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL, dự thảo văn bản QPPL. Tiếp tục theo dõi đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành. Tăng cường thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL theo thẩm quyền; tham mưu xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định; đồng thời, theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kiến nghị xử lý.

5. Tiếp tục vận hành có hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp nhằm tăng cường tính hiệu lực, hiệu quả trong giải quyết TTHC tạo sự thuận tiện và tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công. Tiếp tục kiện toàn Bộ phận TN&TKQ các cấp. Chú trọng quy định về khen thưởng, kỷ luật đối với việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC để tạo điều kiện cho cấp huyện, cấp xã thống nhất thực hiện.

6. Thường xuyên tiếp nhận, xử lý các PAKN của các cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định.

7. Góp ý, thẩm định đối với các quy định về TTHC chặt chẽ trong dự thảo văn bản QPPL do các sở, ban, ngành soạn thảo (khi có yêu cầu).

8. Rà soát, làm sạch toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được công bố, công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; thực hiện chuẩn hóa, đồng bộ, đầy đủ, chính xác dữ liệu giữa CSDL quốc gia về TTHC với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

9. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 25/CT-UBND ngày 27/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định xin lỗi bằng văn bản khi giải quyết quá hạn TTHC trên địa bàn tỉnh, Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2020 về tăng cường sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

10. Giám sát chặt chẽ tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo quy định.

11. Tiếp tục theo dõi, đánh giá hiệu quả của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện đã thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại tổ chức bên trong đã phù hợp thực tiễn, chất lượng công việc, chức năng nhiệm vụ để tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức đảm bảo hiệu quả, tinh gọn, tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

12. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2024 tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Nội vụ để tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các Sở: NV, TC, TP, TT&TT, KH&ĐT;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng, TT: TH, KGVX, NC, KT, PVHCC, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, KSTTHC (B_3b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Hà